

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ D
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 273/2022/HS-ST
Ngày 13-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ D, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tuyên.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Lê Chi;
2. Bà Trần Thị Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Anh Ly - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố D tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Ngọc Trân, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố D và điểm cầu thành phần tại Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 243/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 261/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Long M, sinh năm 1990 tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: Phường 01, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1962 và bà Cần Thị Xuân D, sinh năm 1969; vợ Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1994; bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự, nhân thân: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2022 cho đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Tuyết M1, sinh năm 1988.

- Người chứng kiến:

1. Ông Lê Công H, sinh năm 1983, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 24/6/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Nguyễn Long M điều khiển xe mô tô hiệu Future biển số 59S2-83018 từ phòng trọ đến khu vực quán cà phê vỉa hè thuộc khu phố Đ, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương để gặp 01 người phụ nữ không rõ lai lịch mua 200.000 đồng ma túy để trong 01 gói nilon hàn kín. Sau khi mua được ma túy, M cất giấu ma túy vào túi quần bên trái của M đang mặc rồi điều khiển xe đến quán cà phê khu phố N, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương để uống nước. Khoảng 11 giờ 30 phút, lực lượng tuần tra Công an phường D đến quán kiểm tra hành chính, thấy M có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện trong túi quần bên trái của M đang mặc có 01 gói nilon hàn kín chứa tinh thể màu trắng, M khai nhận là ma túy đá. Công an phường D tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa về trụ sở làm việc. Sau đó chuyển giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D xử lý theo thẩm quyền.

Kết luận giám định số 09/MT-PC09 ngày 30/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng $M=0,4147$ gam loại Methamphetamine.

Ngày 02/7/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự; Quyết định khởi tố bị can và lệnh tạm giam đối với Nguyễn Long M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô hiệu Future, biển số 59S2-83018, số khung RLHJC7605GZ039538, số máy JC76E0120729 và 01 túi nilon miệng hàn kín chứa tinh thể màu trắng ($M=0,4147$ gam).

Xử lý vật chứng:

- Đối với bì thư đã niêm phong bên trong có 0,3829 gam ma túy Methamphetamine, mẫu vật còn lại sau giám định đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô hiệu Future, biển số 59S2-83018, số khung RLHJC7605GZ039538, số máy JC76E0120729, qua xác minh chủ sở hữu phương tiện là của bà Nguyễn Tuyết M1 sinh năm 1998, thường trú: Phường 1, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, là em ruột của M. Qua làm việc, bà M1 cho M mượn xe làm phương tiện đi lại từ đầu năm 2022, việc M sử dụng xe vào việc phạm tội bà M1 không biết, vì vậy Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại xe cho bà M1 theo quy định.

- Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho Nguyễn Long M hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Tại Cáo trạng số 265/CT-VKS ngày 17 tháng 8 năm 2022, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Long M về

tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố D giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Long M với mức án tù 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,3829 gam ma túy còn lại sau giám định loại Methamphetamine được niêm phong trong bì thư ký hiệu 309/PC09.

Bị cáo không tranh luận, trong lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Long M thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Long M đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố D đã truy tố đối với bị cáo. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: khoảng 11 giờ 30 phút ngày 24 tháng 6 năm 2022, tại quán cà phê thuộc khu phố N, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn Long M đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, khối lượng 0,4147 gam, loại Methamphetamine. Hành vi của bị cáo tàng trữ ma túy có khối lượng 0,4147 gam loại Methamphetamine nhằm mục đích tàng trữ để sử dụng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Long M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước. Về nhận thức, bị cáo biết ma túy (Methamphetamine) là loại chất gây nghiện nguy hiểm do Nhà nước độc quyền và thống nhất quản lý. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái

phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, để có tác dụng tuyên truyền, giáo dục ý thức tuân theo pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với khối lượng ma túy đã được niêm phong trong bì thư ký hiệu 309/PC09, bên trong chứa 0,3829 gam ma túy còn lại sau giám định loại Methamphetamine. Xét thấy, đây là vật cấm tàng trữ lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Xét đề nghị Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 298, 299, 326, 327, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Long M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Long M 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/6/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương niêm phong, ký hiệu 309/PC09, bên trong chứa 0,3829 gam ma túy còn lại sau giám định loại Methamphetamine.

(Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 18/8/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D với Chi cục thi hành án dân sự thành phố D)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14

ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Long M phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố D;
- Công an thành phố D;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố D;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Tuyên